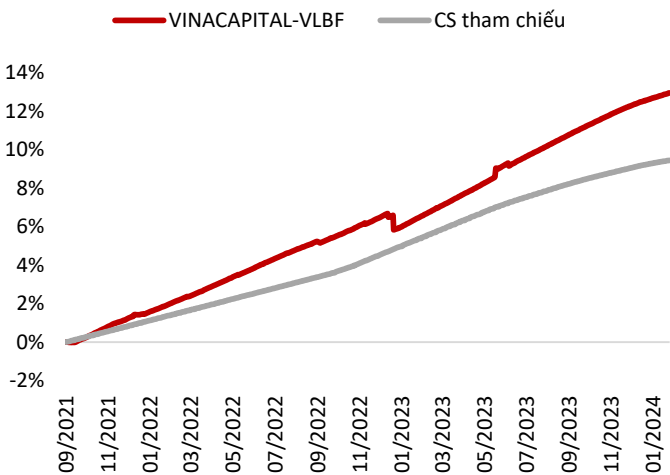


VINACAPITAL-VLBF Chiến lược đầu tư

Quỹ VINACAPITAL-VLBF đầu tư chủ yếu các tài sản có thu nhập cố định có thanh khoản và chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận rất ổn định với tiện ích thanh khoản hàng ngày.

Quỹ VINACAPITAL-VLBF có mức độ rủi ro thấp, phù hợp với các nhà đầu tư tìm kiếm kênh đầu tư an toàn ngắn hạn hoặc trung hạn với mức lợi nhuận mục tiêu cao hơn lãi suất tiết kiệm ngắn hạn. Lợi nhuận kỳ vọng của quỹ là từ 2,5 - 3,0% mỗi năm.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập

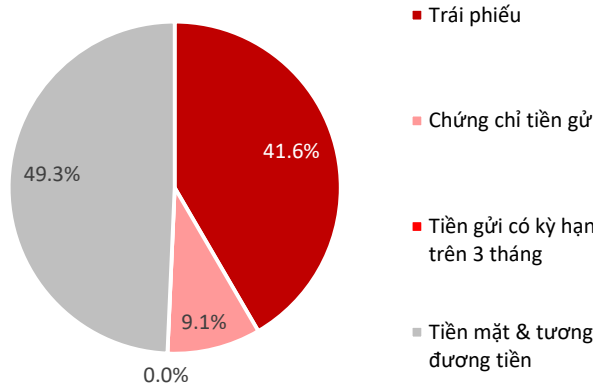


Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VLBF

	VINACAPITAL-VLBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	61.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,295.1	
Lợi nhuận tháng 01/2024 (%)	0.3	0.2
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	0.3	0.2

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Phân bổ tài sản

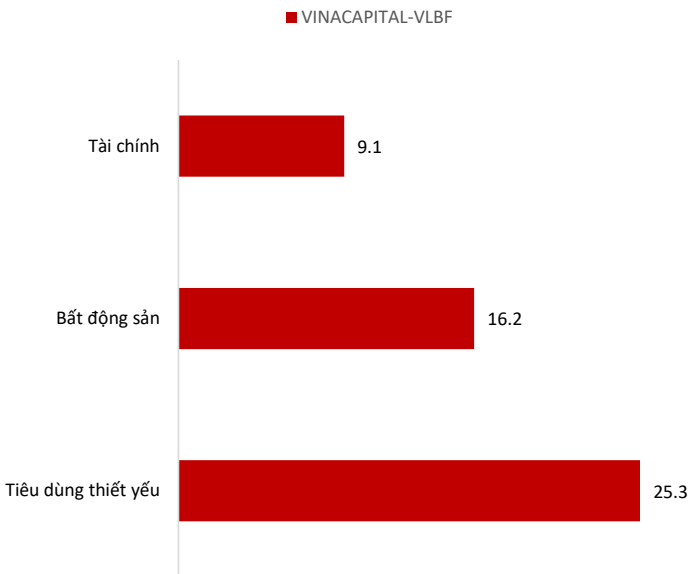


Thông tin Quỹ

Ngày thành lập	7/9/2021
Phí quản lý	0.9%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	<=45 ngày: 0.1%; >45 ngày: 0%
Mức đầu tư tối thiểu	0 VNĐ
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	BIDV
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ theo ngành



Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VLBF

Xuất khẩu của Việt Nam bắt đầu phục hồi từ cuối năm ngoái và tiếp tục có đà tăng trưởng trong tháng 1. Dù Tết năm ngoái rơi vào thời điểm tháng 1 (so với Tết năm nay rơi vào tháng 2) thì so sánh với tháng 1 năm ngoái ở nền thấp, tăng trưởng xuất khẩu tháng 1 năm nay vẫn rất ấn tượng ở mức 42% so với cùng kỳ và gần 7% so với tháng trước. Sản lượng sản xuất tăng 19,3% so với cùng kỳ năm ngoái, con số tăng trưởng không quá ấn tượng, khi mà tháng 1 năm nay các nhà máy đã hoạt động thêm hơn 25% số ngày làm việc so với tháng 1 năm 2023. Tuy nhiên, sự tăng trưởng mới của đơn hàng xuất khẩu của Việt Nam đã giúp nâng chỉ số Nhà quản trị mua hàng PMI của Việt Nam từ 48,9 trong tháng 12 lên 50,3 trong tháng 1.

Trong khi đó, thời điểm nghỉ lễ năm nay (8-14/2) nhiều khả năng người tiêu dùng trong nước sẽ thực hiện một số hoạt động mua sắm “tiền Tết” vào đầu tháng 2. Do đó, doanh số bán lẻ thực tế (tức là không bao gồm tác động của lạm phát) chỉ tăng 5,8% so với cùng kỳ vào tháng 1 năm 2024, thấp hơn một chút so với tốc độ tăng trưởng doanh số bán lẻ thông thường là 8-9% hàng năm ở Việt Nam. Một điểm lưu ý là sự phục hồi của lượng khách du lịch nước ngoài vẫn tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ cho tăng trưởng doanh số bán lẻ. Lượng khách du lịch nước ngoài đến Việt Nam đã tăng từ 70% so với mức trước Covid vào năm 2023 lên tới hơn 100% trong tháng 1.

Lạm phát vẫn ở mức khiêm tốn, giảm từ 3,6% so với cùng kỳ vào tháng 12 xuống còn 3,4% trong tháng 1. Sự sụt giảm đó được thúc đẩy bởi giá xăng bán lẻ giảm gần 3% so với tháng trước, được bù đắp phần nào bằng mức tăng giá điện tiêu dùng hàng tháng 1,3% trong tháng 1 (giá điện tăng 4% là được công bố vào tháng 11 năm 2023, điều này một phần được phản ánh qua việc hóa đơn điện tăng trong tháng 1).

Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, tổng lượng phát hành trong tháng 1/2024 là 6,46 nghìn tỷ đồng, tăng gấp 12 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Giá trị này chỉ đến từ 4 tổ chức phát hành phi ngân hàng, trong đó lĩnh vực bất động sản chiếm 81,4% và lĩnh vực xây dựng chiếm 18,6%. Cụ thể, có 3 tổ chức phát hành trong lĩnh vực bất động sản là Tập đoàn VinGroup (VIC), Công ty Đầu tư hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM (CII) và CTCP Đầu tư phát triển giao thông vận tải, với tổng giá trị phát hành lần lượt là 2 nghìn tỷ đồng, 2,8 nghìn tỷ đồng và 450 đồng. Đơn vị phát hành còn lại là Công ty BOT Tỉnh Ninh Thuận (công ty liên quan tới CII thông qua sở hữu gián tiếp) thuộc lĩnh vực xây dựng với giá trị phát hành 1,2 nghìn tỷ đồng.

Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên Tổ chức phát hành	Tỷ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
BAF	CTCP Nông nghiệp BaF Việt Nam	17.2	10.4	1.3
TN1	CTCP TMDV TNS Holdings	12.9	7.5	1.0
FECREDIT	FE CREDIT	9.1	6.8	0.5
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	8.2	11.0	2.5
VIC	Tập Đoàn Vingroup - CTCP	3.4	10.0	0.1

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.